

Số: 318/BC-CP

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO**Việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV
đến nay thuộc lĩnh vực Công Thương**

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Kế hoạch số 743/KH-UBTVQH15 ngày 26/02/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) về việc xem xét việc thực hiện các nghị quyết của UBTVQH về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến hết năm 2023, Chính phủ xin báo cáo UBTVQH về việc thực hiện các nghị quyết của UBTVQH về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến nay thuộc lĩnh vực Công Thương như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG

Trong số các Nghị quyết của UBTVQH về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến hết năm 2023, có 01 nghị quyết giao nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực Công Thương, cụ thể như sau:

Theo Nghị quyết số 499/NQ-UBTVQH15 ngày 28 tháng 3 năm 2022 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 9 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV, liên quan đến lĩnh vực Công Thương được giao thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Xây dựng các kịch bản, phương án cụ thể, rõ ràng và thực hiện quyết liệt để bảo đảm an toàn, an ninh năng lượng, bảo đảm cân đối cung cầu xăng, dầu trong mọi tình huống. Có giải pháp tổng thể, căn cơ, kịp thời giải quyết những vướng mắc của Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn; làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết trong hợp đồng về đầu tư và kinh doanh. Nghiên cứu mở rộng, nâng cao năng lực dự trữ quốc gia về xăng dầu; thực hiện công khai, minh bạch và có giải pháp tách bạch giữa dự trữ quốc gia và dự trữ lưu thông của các doanh nghiệp kinh doanh đầu mối về xăng dầu. Tiếp tục điều hành giá xăng, dầu, bám sát diễn biến giá thế giới, sử dụng hợp lý Quỹ bình ổn giá xăng dầu phù hợp với diễn biến cung cầu xăng dầu, góp phần kiểm soát lạm phát, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống của Nhân dân. Kết hợp việc sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu với công cụ thuế và các công cụ khác để bình ổn thị trường; trường hợp giá xăng, dầu tăng cao, thực hiện hỗ trợ trực

tiếp cho người dân gặp khó khăn (như ngư dân, người nghèo, người có thu nhập thấp...). Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về kinh doanh xăng, dầu, rà soát điều chỉnh các loại thuế, phí và các yếu tố cấu thành giá cơ sở, các định mức hao hụt, chi phí kinh doanh định mức, lợi nhuận định mức... phù hợp với thực tế, đảm bảo công khai, minh bạch. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, các trường hợp đầu cơ, găm hàng và tăng giá bất hợp lý, trái quy định. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong quản lý, điều hành thị trường xăng, dầu; làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận cao trong xã hội, góp phần sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng nói chung và xăng, dầu nói riêng.

- Tiếp tục thực hiện tốt các nghị quyết của Quốc hội trong công tác quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, hàng giả. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng kiểm tra, kiểm soát hàng hóa trên thị trường, đặc biệt là giữa lực lượng quản lý thị trường với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng như công an, biên phòng, cảnh sát biển, hải quan và thanh tra chuyên ngành, ngăn chặn tình trạng buôn lậu, buôn bán hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng lẫn tránh, gian lận xuất xứ ngay từ tuyến biên giới, trên đường biển, đường bộ, hàng không, nhất là đối với các mặt hàng vật tư y tế phòng, chống dịch COVID-19. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức, hoạt động của lực lượng quản lý thị trường, xây dựng lực lượng quản lý thị trường thật sự trong sạch, vững mạnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ, phòng, chống các hành vi tham nhũng, tiêu cực khi thực thi nhiệm vụ. Đề cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, gắn với trách nhiệm cá nhân nếu để xảy ra sai phạm; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, bao che, tiếp tay cho buôn lậu. Đa dạng các hình thức truyền thông, tuyên truyền để nâng cao ý thức người dân về tác hại của hàng giả, hàng kém chất lượng và phát hiện, đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực đó. Trong năm 2022, ban hành đề án chống hàng giả và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong thương mại điện tử; nâng cao năng lực của cơ quan quản lý thị trường trong xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ bằng biện pháp hành chính; ứng dụng công nghệ số và kỹ thuật tiên tiến nhằm truy xuất nguồn gốc sản phẩm công nghiệp thuộc các lĩnh vực ưu tiên phát triển. Xây dựng các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu để thực hiện trên toàn quốc, làm cơ sở cho việc đấu tranh, ngăn chặn hàng giả trong thương mại điện tử; đẩy mạnh kiểm soát hoạt động thương mại điện tử để ngăn chặn, xử lý việc buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, trốn, lậu thuế. Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm chống gian lận xuất xứ hàng hóa, gian lận thương mại. Tăng cường thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

- Tăng cường hợp tác quốc tế về thương mại, có giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, nhất là các mặt hàng nông sản. Có chính sách, giải pháp giải quyết tình trạng ứ ứ hàng hóa, nhất là hàng nông sản tại các cửa khẩu và đẩy nhanh việc chuyển từ xuất khẩu tiểu

ngạch sang xuất khẩu chính ngạch với lộ trình thực hiện cụ thể. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đàm phán các Nghị định thư với Trung Quốc để giảm tỷ lệ, thời gian nông sản Việt Nam phải qua kiểm tra khi xuất khẩu vào Trung Quốc. Phòng, chống các hành vi tiêu cực trong xuất nhập khẩu hàng hóa. Thường xuyên cập nhật thông tin tình hình trong nước và quốc tế để người dân, doanh nghiệp chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất, tiến độ thu hoạch và điều tiết lượng hàng hóa vận chuyên lên các cửa khẩu. Phối hợp với các địa phương và Hiệp hội ngành hàng trong công tác thông tin thị trường, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp nắm bắt, tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do FTA song phương và đa phương mà Việt Nam đã ký kết để thúc đẩy xuất khẩu. Chú trọng phát triển thị trường trong nước, vận động hệ thống phân phối tập đoàn bán lẻ, siêu thị đẩy mạnh thu mua, chế biến, tiêu thụ trong chuỗi cung ứng, chú trọng giới thiệu, phân phối sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử.

B. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ngay sau khi UBTVQH ban hành Nghị quyết, liên quan đến lĩnh vực Công Thương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công Thương ban hành Văn bản số 2326/BCT-KH ngày 04/5/2022 về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 499/NQ-UBTVQH15. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã chỉ đạo Bộ Công Thương bám sát các nhiệm vụ được giao, thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo các đơn vị, cơ quan liên quan về tình hình thực hiện các nhiệm vụ và đạt được nhiều kết quả tích cực.

C. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Xây dựng các kịch bản, phương án cụ thể, rõ ràng và thực hiện quyết liệt để bảo đảm an toàn, an ninh năng lượng, bảo đảm cân đối cung cầu xăng, dầu trong mọi tình huống.

1.1. Về nhiệm vụ xây dựng các kịch bản, phương án cụ thể, rõ ràng và thực hiện quyết liệt để bảo đảm an toàn, an ninh năng lượng

Bộ Công Thương đã hoàn thành xây dựng các đề án trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, cụ thể:

- Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quyết định số 854/QĐ-BCT ngày 12 tháng 4 năm 2024 ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045.

- Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch năng lượng quốc gia) được phê duyệt tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 17/10/2023, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 2724/QĐ-BCT về việc phân công thực hiện nhiệm vụ của Bộ Công Thương được giao tại Quyết

định số 893/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch năng lượng quốc gia. Đồng thời, thực hiện quy định tại Luật Quy hoạch và nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch năng lượng quốc gia, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch thực hiện Quy hoạch năng lượng quốc gia trình Chính phủ ban hành tại Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021-2023, tầm nhìn đến 2050 được phê duyệt tại Quyết định 262/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ

- Chiến lược phát triển năng lượng hydrogen của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ. Ngày 21 tháng 02 năm 2024, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 366/QĐ-BCT về Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng hydrogen của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thành, trình Thủ tướng Chính phủ Đề án nâng cấp, đảm bảo an ninh năng lượng các ngành, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại các Văn bản số 7634/TTr-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2022, số 1001/BCT-DKT ngày 28 tháng 02 năm 2023, số 6922/BCT-DKT ngày 05 tháng 10 năm 2023 và số 420/BCT-DKT ngày 18 tháng 01 năm 2024.

Trong đó, đã xây dựng các phương án phát triển năng lượng (điện, than, dầu khí, năng lượng mới, năng lượng tái tạo) phù hợp với các kịch bản phát triển kinh tế - xã hội (kịch bản tăng trưởng cơ sở, kịch bản tăng trưởng cao), bao gồm định hướng, mục tiêu và giải pháp phát triển lĩnh vực chế biến dầu khí (lọc hóa dầu) đáp ứng nhu cầu trong nước, đồng thời nâng tổng mức dự trữ xăng dầu cả nước lên 75-80 ngày nhập ròng vào năm 2030 và tăng dần mức dự trữ lên 90 ngày nhập ròng để bảo đảm an toàn, an ninh năng lượng quốc gia.

1.2. Về nhiệm vụ xây dựng các kịch bản, đảm bảo cân đối cung cầu xăng, dầu trong mọi tình huống

a) Tình hình thực hiện

Bộ Công Thương luôn theo dõi bám sát tình hình cung cầu, giá cả xăng dầu tại thị trường trong nước để có phương án chỉ đạo bảo đảm nguồn cung xăng dầu cho thị trường. Trong thẩm quyền và trách nhiệm của mình, Bộ Công Thương đã thực hiện các biện pháp sau để bảo đảm nguồn cung xăng dầu cho thị trường:

Bộ đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-BCT ngày 02/1/2024 triển khai Công điện số 1437/CD-TTG của TTCP về việc tập trung thực hiện các giải pháp bảo đảm cung ứng đủ xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các các thương nhân kinh doanh xăng dầu:

(i) Công văn số 687/BCT-TTTN ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gửi Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc đảm bảo nguồn cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024

(ii) Công văn số 688/BCT-TTTN ngày 30/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gửi thương nhân kinh doanh xăng dầu (sản xuất, đầu mối, phân phối) về việc đảm bảo nguồn cung ứng xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

(iii) Công văn số 907/BCT-TTTN ngày 06 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc hỗ trợ hoạt động vận chuyển, cung ứng xăng dầu trong dịp Tết Nguyên đán

- Nhằm đảm bảo nguồn cung xăng dầu cho thị trường trong nước khi Nhà máy lọc dầu Dung Quất dự kiến dừng sản xuất từ ngày 15 tháng 3 năm 2024 (thời gian dự kiến 50 ngày) để thực hiện bảo dưỡng tổng thể lần thứ 5, Bộ Công Thương đã có Công văn số 1577/BCT-TTTN ngày 12 tháng 3 năm 2024 gửi các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu về việc đảm bảo nguồn cung xăng dầu cho sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng trong thời gian Nhà máy lọc dầu Dung Quất bảo dưỡng định kỳ.

- Đồng thời, ngày 13 tháng 3 năm 2024, Bộ Công Thương đã có Công văn số 1606/BCT-TTTN gửi Công ty cổ phần Lọc hoá dầu Bình Sơn đề nghị Công ty:

+ Khẩn trương bảo dưỡng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, ổn định hoạt động sản xuất để cung ứng xăng dầu cho khách hàng, thị trường trong thời gian sớm nhất.

+ Thực hiện nghiêm túc kế hoạch sản xuất đã đăng ký với Bộ Công Thương, chủ động nguồn cung xăng dầu, thực hiện việc dự trữ xăng dầu theo quy định, bảo đảm cung cấp xăng dầu cho các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu theo sản lượng, thời gian đã ký kết giữa các bên.

b) Giải pháp cân đối cung cầu xăng dầu đã và đang thực hiện

(i). Thực hiện nghiêm túc các Công điện của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 01/CT-BCT của Bộ Công Thương.

(ii). Chỉ đạo thương nhân sản xuất xăng dầu: thực hiện nghiêm túc kế hoạch sản xuất đã đăng ký, chủ động nguồn cung xăng dầu, thực hiện việc dự

trữ xăng dầu phù hợp, bảo đảm cung cấp xăng dầu cho các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu theo sản lượng, thời gian.

(iii). Chỉ đạo các thương nhân kinh doanh xăng dầu: thực hiện nghiêm túc, đầy đủ tổng nguồn xăng dầu tối thiểu năm 2024 đã được phân giao và kế hoạch thực hiện tổng nguồn hàng quý đã đăng ký, chủ động nguồn cung xăng dầu, thực hiện việc dự trữ xăng dầu theo quy định, duy trì hoạt động bán hàng thường xuyên, liên tục, nhất là các dịp cao điểm, bảo đảm cung cấp đầy đủ xăng dầu cho thị trường trong mọi tình huống. Chú trọng chia sẻ nguồn cung, chia sẻ lợi nhuận trong hệ thống phân phối hợp lý nhằm đảm bảo không bị gián đoạn việc cung ứng xăng dầu.

(iv) Phối hợp với các Bộ, ngành tham mưu, điều hành giá xăng dầu sát với diễn biến giá thị trường thế giới nhằm đảm bảo nguồn cung ứng xăng dầu, góp phần kiểm soát lạm phát chung theo mục tiêu của Chính phủ.

(v) Phối hợp với các đơn vị truyền thông trong và ngoài Bộ chú trọng cung cấp thông tin và đầy đủ đến người dân về tình hình nguồn cung xăng dầu để tạo tâm lý ổn định cho người tiêu dùng, xử lý kịp thời các thông tin sai lệch gây bất ổn cho người tiêu dùng.

c) Kết quả cung ứng xăng dầu 4T/2024 và dự kiến Quý II/2024

Tổng nguồn cung xăng dầu từ 02 nguồn nhập khẩu và sản xuất 4 tháng đầu năm 2024 đạt khoảng 7,888 triệu tấn (tương đương khoảng 9,938 triệu m³/tấn xăng dầu các loại); nhập khẩu chiếm 43,73%, sản xuất trong nước chiếm 56,27%.

- Theo báo cáo, các thương nhân, nhập khẩu và mua xăng dầu trong nước 4T/2024 khoảng 9,2 triệu m³/tấn, đạt 32,35% tổng nguồn tối thiểu phân giao năm 2024.

- Tiêu thụ xăng dầu các loại 4T/2024 đạt khoảng 8,3 triệu m³/tấn

- Tồn kho: ước khoảng 1,8-1,9 triệu tấn/m³ xăng dầu các loại, đảm bảo đáp ứng đủ nhu cầu tiêu dùng, sản xuất của người dân và doanh nghiệp.

Dự báo nguồn cung xăng dầu Quý II năm 2024

Tổng nguồn cung xăng dầu từ hai nguồn sản xuất và nhập khẩu Quý II năm 2024 ước khoảng 7,1 triệu tấn, tương đương khoảng 8,875 triệu m³/tấn xăng dầu các loại (*trong đó: Petrolimex và PVOIL ước khoảng 4,035 triệu m³/tấn*).

- Theo báo cáo từ các thương nhân, tổng nguồn nhập khẩu và mua trong nước ước thực hiện Quý II năm 2024 khoảng 6,35 triệu m³/tấn xăng dầu các loại.

- Ước tiêu thụ Quý II năm 2024 khoảng 6,3 triệu m³/tấn (bình quân khoảng 2,1 triệu m³/tấn/tháng). Tồn kho xăng dầu khoảng 1,7-1,8 triệu m³/tấn.

Quý II năm 2024, nguồn cung về cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu. Bộ Công Thương sẽ tiếp tục theo dõi sát diễn biến thị trường xăng dầu trong nước và thế giới; bám sát tình hình sản xuất của hai nhà máy, tình hình nhập khẩu xăng dầu của các thương nhân và tình hình tiêu thụ xăng dầu trong nước để có giải pháp nhằm bảo đảm nguồn cung xăng dầu trong nước trong thời gian tới.

2. Có giải pháp tổng thể, căn cơ, kịp thời giải quyết những vướng mắc của Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn; làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết trong hợp đồng về đầu tư và kinh doanh

2.1. Làm rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết trong hợp đồng về đầu tư và kinh doanh:

Bộ Công Thương đã ban hành Văn bản số 803/BCT-DKT ngày 28 tháng 11 năm 2022 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nội dung liên quan tới Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn, trong đó làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các cam kết trong hợp đồng về đầu tư và kinh doanh. Theo đó, Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn đã được Tổng thầu EPC chính thức bàn giao cho NSRP từ ngày 14 tháng 11 năm 2018¹. Như vậy, từ ngày 14 tháng 11 năm 2018, các hoạt động vận hành, sản xuất kinh doanh của Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn thuộc trách nhiệm của NSRP và các Bên tham gia góp vốn tại NSRP. Do đó, tình trạng hoạt động kém hiệu quả, tình hình tài chính khó khăn hiện nay của Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn hoàn toàn thuộc trách nhiệm của NSRP và các Bên tham gia góp vốn tại NSRP.

Trước những khó khăn về tài chính của NSRP, Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, ngành, cơ quan liên quan hỗ trợ PVN trong quá trình đàm phán với các Bên tham gia góp vốn tại NSRP về việc tái cơ cấu lại bộ máy điều hành và tái cấu trúc tài chính của NSRP theo hướng minh bạch, gọn nhẹ, hiệu quả hơn và đặc biệt là tăng vai trò của PVN trong quá trình quản lý, vận hành Nhà máy.

2.2. Đối với nhiệm vụ có giải pháp tổng thể, căn cơ, kịp thời giải quyết những vướng mắc của Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn

Việc xây dựng và thực hiện các giải pháp tổng thể, căn cơ để giải quyết những vướng mắc của Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn (tái cấu trúc tài chính, tái cấu trúc bộ máy,...) là vấn đề nội tại của doanh nghiệp, thuộc trách nhiệm của Công ty TNHH Lọc hóa dầu Nghi Sơn và các Bên tham gia góp vốn tại Dự án (IKC, KPI, MCI và PVN), trong đó phía nước ngoài góp 74,9% vốn điều lệ, trên cơ sở các cam kết, thỏa thuận liên doanh, tài liệu dự án và tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam. Bộ Công Thương không có cơ sở, công cụ và

¹ Sau khi kiểm tra các điều kiện theo Hợp đồng EPC, NSRP đã ký xác nhận về việc đạt được Mốc nghiệm thu ban đầu vào ngày 14/11/2018.

không thể làm thay trách nhiệm của Chủ đầu tư (doanh nghiệp có vốn nước ngoài chi phối).

Hơn nữa, việc chỉ đạo thực hiện các giải pháp về tài chính, tái cấu trúc, quản trị và đặc biệt các giải pháp cụ thể để tháo gỡ khó khăn, bảo đảm Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn hoạt động có hiệu quả được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại PVN) chủ trì thực hiện (Thông báo số 72/TB-VPCP ngày 29/5/2020 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp Thường trực Chính phủ về Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn; Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về việc xử lý tài chính cho PVN khi thanh toán khoản tiền bù giá trong bao tiêu sản phẩm của Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn theo cam kết bảo lãnh của Chính phủ; Thông báo số 34/TB-VPCP ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Lê Văn Thành tại cuộc họp về tình hình hoạt động của Nhà máy lọc hóa dầu Nghi Sơn; Văn bản số 1622/VPCP-KTTH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nội dung liên quan đến Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn; Thông báo số 137/TB-VPCP ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái tại cuộc họp về một số vấn đề liên quan đến Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn).

Bộ Công Thương cũng đã có Văn bản số 496/BCT-DKT ngày 03 tháng 7 năm 2023 báo cáo Thủ tướng Chính phủ các nhiệm vụ theo yêu cầu của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về một số nội dung liên quan tới Dự án Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn.

Hiện nay, các bên tham gia góp vốn (trong đó có PVN) đang tích cực bàn bạc, đàm phán để lựa chọn phương án tái cấu trúc phù hợp nhất với NSRP và phù hợp với các quy định pháp luật của quốc gia các bên tham gia góp vốn, cũng như được sự chấp thuận của các ngân hàng tài trợ vốn cho NSRP.

3. Nghiên cứu mở rộng, nâng cao năng lực dự trữ quốc gia về xăng dầu; thực hiện công khai, minh bạch và có giải pháp tách bạch giữa dự trữ quốc gia và dự trữ lưu thông của các doanh nghiệp kinh doanh dầu mỡ về xăng dầu

3.1. Nghiên cứu mở rộng, nâng cao năng lực dự trữ quốc gia về xăng dầu

Được Quốc hội, Chính phủ giao nhiệm vụ nghiên cứu mở rộng, nâng cao năng lực dự trữ quốc gia về xăng dầu, Bộ đã tích cực triển khai nghiên cứu, ngày 31 tháng 3 năm 2022 Bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ phương án nâng mức dự trữ quốc gia (DTQG) về xăng dầu.

Ngay sau khi Nghị quyết số 499/NQ-UBTVQH15 ngày 28/3/2022 và Văn bản số 2236/VPCP-QHĐP ngày 11 tháng 4 năm 2022 của

Văn phòng Chính phủ ban hành, Bộ đã khẩn trương nghiên cứu, đề xuất phương án nâng cao năng lực dự trữ quốc gia về xăng dầu.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 Bộ Công Thương đã có Công văn số 158/BCT-KH báo cáo Thủ tướng Chính phủ về công tác dự trữ quốc gia về xăng dầu hiện nay và đề xuất phương án nâng mức Dự trữ quốc gia về xăng dầu. Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ, Bộ đã phối hợp với các Bộ, ngành để hoàn thiện phương án và đã có 5 lần trình Thủ tướng Chính phủ (trình lần gần nhất tại Văn bản số 7518/BCT-KHTC ngày 27 tháng 10 năm 2023).

Căn cứ đề xuất của Bộ Công Thương và ý kiến tham mưu của Bộ Tài chính, ngày 12 tháng 4 năm 2024 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 305/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển Dự trữ quốc gia đến năm 2030, theo đó: *“Đến năm 2030 phần đầu tăng dần mức dự trữ quốc gia lên khoảng 800 ngàn m³ đối với sản phẩm xăng dầu và 1.000 - 2.000 ngàn tấn đối với dầu thô, tương đương 15-20 ngày nhập ròng, trong đó: Tiếp tục tập trung hoàn thiện hệ thống quy định của pháp luật về quản lý xăng dầu dự trữ quốc gia; trên cơ sở đó, tăng dần mức dự trữ quốc gia phù hợp với hạ tầng phục vụ dự trữ quốc gia về xăng dầu được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2023 về Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và phù hợp với năng lực quản lý xăng dầu dự trữ quốc gia.”*

Trong thời gian tới, sau khi Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, Định mức kinh tế - kỹ thuật dự trữ quốc gia xăng dầu mới được ban hành, căn cứ vào khả năng đáp ứng kho bãi cũng tiến độ, kế hoạch đầu tư xây dựng kho bảo quản xăng dầu dự trữ quốc gia theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương sẽ phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất mua bổ sung xăng dầu DTQG, đáp ứng theo mục tiêu tại Quyết định số 305/QĐ-TTg nêu trên.

3.2. Thực hiện công khai, minh bạch và có giải pháp tách bạch giữa dự trữ quốc gia và dự trữ lưu thông của các doanh nghiệp kinh doanh đầu mối về xăng dầu

Bộ đã tích cực phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính nghiên cứu, thực hiện các giải pháp nhằm tách bạch giữa hàng dự trữ quốc gia và hàng dự trữ lưu thông của doanh nghiệp nhằm bảo đảm an ninh, an toàn cho dự trữ xăng dầu, cũng như giúp việc kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng được thuận lợi. Tuy nhiên, việc thực hiện nhiệm vụ trên đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc do:

- Chưa có kho DTQG xăng dầu riêng của nhà nước, toàn bộ xăng dầu DTQG giao Bộ Công Thương quản lý, Bộ đang ký hợp đồng thuê kho của doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu để bảo quản. Hiện nay, một số doanh nghiệp còn kho trống cho Nhà nước thuê nhưng không nhiều, chủ yếu là những doanh nghiệp nhà nước chiếm thị phần lớn (trong đó có 4 doanh nghiệp đang ký hợp đồng bảo quản xăng dầu DTQG với Nhà nước).

- Định mức phí bảo quản xăng dầu DTQG trả cho doanh nghiệp bảo quản hiện nay chưa phù hợp thực tế nên chưa tổ chức bảo quản riêng, tách bạch với

hàng kinh doanh: Định mức bảo quản xăng dầu DTQG theo Quyết định số 65/QĐ-BKH ngày 27 tháng 01 năm 2003 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã rất lạc hậu, định mức bảo quản thấp ($14.893 \text{ đ}/\text{m}^3, \text{tấn}/\text{tháng}$), trong khi chi phí bảo quản hiện nay theo báo cáo mới nhất của doanh nghiệp cao hơn nhiều mức phí Nhà nước thuê bảo quản (*nếu để riêng gấp 7,5 lần hiện nay, mức bình quân tối thiểu 112.000 đồng, tấn/tháng; nếu để chung gấp 3,4 lần hiện nay, 33.000đồng/m³, tấn/tháng*). Vì vậy đề tiết giảm chi phí các doanh nghiệp đang bảo quản xăng dầu DTQG chung với hàng kinh doanh.

- Để mặt hàng xăng dầu DTQG được bảo quản riêng, tách bạch với hàng kinh doanh, năm 2021, Bộ đã rà soát ký Hợp đồng bảo quản riêng xăng dầu DTQG với các doanh nghiệp, cả 4 doanh nghiệp đều báo cáo: “*Trường hợp xăng dầu DTQG bắt buộc phải chứa riêng thì các doanh nghiệp xin phép không tham gia bảo quản xăng dầu DTQG*”. Năm 2022, Bộ cũng đã tổ chức đấu thầu rộng rãi, lựa chọn doanh nghiệp bảo quản riêng xăng dầu DTQG nhưng không thành công, không có đơn vị tham gia.

Phương hướng xử lý trong ngắn hạn:

Ngày 31 tháng 10 năm 2022 Bộ Công Thương đã có Công văn số 701/BCT-KH báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kiến nghị giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác bảo quản xăng dầu DTQG tại Bộ Công Thương. Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản đề nghị Bộ Công Thương phối hợp xin ý kiến các Bộ, ngành liên quan và báo cáo lại Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã họp với các Bộ, ngành về phương án nâng mức DTQG của Bộ Công Thương đề xuất. Ngày 07 tháng 4 năm 2023 Văn phòng Chính phủ có Công văn số 46/TB-VPCP Thông báo Kết luận của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái tại cuộc họp về phương án nâng mức dự trữ quốc gia xăng dầu, theo đó Phó Thủ tướng giao “*Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan khẩn trương xây dựng báo cáo tổng thể, đầy đủ về thực trạng, quá trình tổ chức thực hiện dự trữ quốc gia xăng dầu trong thời gian qua (khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân), định hướng sắp tới, trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan trong việc quản lý dự trữ quốc gia xăng dầu theo quy định của Luật Dự trữ quốc gia và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ*”.

Căn cứ chỉ đạo của Phó Thủ tướng tại Thông báo Kết luận số 46/TB-VPCP ngày 07 tháng 4 năm 2023 ý kiến của các Bộ, ngành tại cuộc họp ngày 31 tháng 3 năm 2023, Bộ Công Thương đã xây dựng dự thảo Báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện DTQG xăng dầu đáp ứng mục tiêu theo Quy hoạch và kiến nghị giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý xăng dầu DTQG gửi xin ý kiến các Bộ tại Công văn số 311/BCT-KHTC ngày 28 tháng 4 năm 2023.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023 Văn phòng Chính phủ có Công văn số 6487/VPCP-KTTH truyền đạt chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái: “*Bộ Công Thương khẩn trương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan xây dựng báo cáo tổng thể, đầy đủ về thực trạng, quá trình tổ chức thực hiện dự trữ quốc gia xăng dầu trong thời gian qua (khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân), định hướng*

sắp tới, trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan trong việc quản lý dự trữ quốc gia xăng dầu theo quy định của Luật dự trữ quốc gia và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo đúng chỉ đạo tại Thông báo kết luận số 46/TB-VPCP ngày 07 tháng 4 năm 2023, báo cáo Thủ tướng Chính phủ”.

Do Bộ Tài chính chưa có ý kiến trả lời, ngày 27 tháng 10 năm 2023 Bộ Công Thương đã có Công văn số 7518/BCT-KHTC gửi Thủ tướng Chính phủ báo cáo tổng thể về công tác DTQG xăng dầu, tại Văn bản này Bộ Công Thương đã đề xuất các giải pháp để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong công tác DTQG xăng dầu như sau:

(i) Thống nhất chủ trương cho phép Bộ Công Thương tiếp tục ký hợp đồng với các doanh nghiệp đang bảo quản xăng dầu dự trữ quốc gia như đã thực hiện trước đây, hàng dự trữ quốc gia được bảo quản chung với hàng kinh doanh cho đến khi có kho dự trữ quốc gia xăng dầu riêng hoặc đủ điều kiện để lựa chọn doanh nghiệp thuê bảo quản riêng xăng dầu DTQG theo quy định của pháp luật. Giao Bộ Tài chính chủ trì báo cáo Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội xem xét, quyết định;

(ii) Đồng thời, Chính phủ chỉ đạo các Bộ Tài chính chủ trì, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc ban hành Quy chuẩn dự trữ quốc gia xăng dầu để có đủ cơ sở thực hiện việc bảo quản riêng xăng dầu dự trữ quốc gia.

(iii) Về việc thực hiện xuất, nhập, luân phiên đổi hàng xăng dầu DTQG trong thời gian tới: Thống nhất chủ trương giao Bộ Công Thương rà soát, đánh giá về công tác nhập, xuất, luân phiên, đổi hàng xăng dầu DTQG theo các quy định hiện hành trong những năm qua, trên cơ sở đó đề xuất phương thức thực hiện nhập, xuất, luân phiên, đổi hàng đối với mặt hàng xăng dầu DTQG, đảm bảo khả thi, phù hợp với đặc thù của mặt hàng xăng dầu, báo cáo Bộ Tài chính, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, UBTVQH, Quốc hội quyết định.

(iv) Thông qua chủ trương sửa đổi Nghị định số 94/2013/NĐ-CP ngày 21/8/2013 của Chính phủ theo hướng chuyên nhiệm vụ quản lý DTQG mặt hàng xăng dầu từ Bộ Công Thương sang Bộ Tài chính quản lý trong giai đoạn 2024-2025.

Sau khi Bộ Công Thương có Văn bản 7518/BCT-KHTC báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã có ý kiến chỉ đạo Bộ Tài chính khẩn trương có ý kiến đối với đề xuất của Bộ Công Thương (Công văn số 9509/VPCP-KTTH ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ).

Sau chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái, Bộ Tài chính đã có Công văn số 13883/BTC-TCĐT và Công văn số 13884/BTC-TCĐT ngày 14/12/2023 tham gia ý kiến đối với các đề xuất của Bộ Công Thương.

Ngày 13 tháng 01 năm 2024 Văn phòng Chính phủ có Công văn số 290/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái, theo đó Phó Thủ tướng Lê Minh Khái sẽ chủ trì cuộc họp về nội dung dự trữ quốc gia xăng dầu.

Hiện nay Bộ Công Thương đang tổng hợp, giải trình ý kiến của các Bộ có liên quan để báo cáo Phó Thủ tướng Chính phủ xin chỉ đạo.

4. Về công tác điều hành giá xăng dầu

Trong công tác điều hành giá xăng dầu trong nước thời gian qua, Bộ Công Thương đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, thực hiện nhất quán, đúng quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; Nghị định số 95/2021/NĐ-CP; Nghị định số 80/2023/NĐ-CP và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ để điều hành giá xăng dầu trong nước phù hợp với diễn biến giá xăng dầu thế giới. Sử dụng công cụ Quỹ Bình ổn giá một cách hiệu quả và linh hoạt nhằm hạn chế mức biến động mạnh của giá xăng dầu trong nước so với biến động của giá thế giới, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể tham gia thị trường, giúp duy trì nguồn cung xăng dầu ổn định cho thị trường trong nước, góp phần thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát và hỗ trợ phục hồi kinh tế.

Nhằm bình ổn giá xăng dầu trong nước, Bộ Tài chính đã rà soát và trình các cấp có thẩm quyền giảm thuế bảo vệ môi trường đối với mặt hàng xăng dầu theo quy định. Ngày 30 tháng 12 năm 2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn, cụ thể: giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn, mỡ nhờn và giảm 40% mức thuế bảo vệ môi trường đối với dầu hỏa, thời gian thực hiện từ ngày 01 tháng 01 năm 2023.

Để tránh ảnh hưởng đến tâm lý, đời sống sinh hoạt, sản xuất của người dân và doanh nghiệp, tại Nghị quyết số 164/NQ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2023, Chính phủ giao Bộ Tài chính: “Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, tiếp tục áp dụng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn như đã quy định tại Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 trong năm 2024, trình Chính phủ trong tháng 10/2023”.

Cụ thể, Bộ Tài chính đã trình Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn để áp dụng trong năm 2024 như mức thuế quy định tại Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Theo đó, xăng, trừ etanol: 2.000 đồng/lít. Nhiên liệu bay, dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn: 1.000 đồng/lít. Mỡ nhờn: 1.000 đồng/kg. Dầu hỏa: 600 đồng/lít. Từ ngày 01 năm 0 năm 2025, mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu, mỡ nhờn thực hiện theo Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (xăng, trừ etanol là 4.000 đồng/lít; nhiên liệu bay là 3.000 đồng/lít; dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn là 2.000 đồng/lít; dầu hỏa là 1.000 đồng/lít; mỡ nhờn là 2.000 đồng/kg). Để đảm bảo tính liên tục và kịp thời, Bộ Tài chính đề nghị Nghị quyết có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ

nhòn. Theo đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định giảm 50% mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu, áp dụng đến hết năm 2024.

Theo đó: Xăng, trừ etanol: 2.000 đồng/lít. Nhiên liệu bay, dầu diesel, dầu mazut, dầu nhòn: 1.000 đồng/lít. Mỡ nhòn: 1.000 đồng/kg. Dầu hỏa: 600 đồng/lít.

Mức thuế bảo vệ môi trường (BVMT) đối với xăng, dầu, mỡ nhòn từ ngày 1/1/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

Mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhòn từ ngày 1/1/2025 được thực hiện theo quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 ngày 26/9/2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế BVMT. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 1/1/2024.

Kể từ khi thực hiện điều hành giá xăng dầu rút xuống 7 ngày theo Nghị định số 80/2023/NĐ-CP, giá xăng dầu trong nước phù hợp với diễn biến giá xăng dầu thế giới, cùng với các loại chi phí kinh doanh xăng dầu được cập nhật kịp thời, đã tạo động lực cho doanh nghiệp tạo nguồn xăng dầu cung ứng đầy đủ nhu cầu cho thị trường nội địa.

Trong 5 tháng đầu năm 2024 (tính đến ngày 23/5/2024), giá các mặt hàng xăng dầu đã qua 21 kỳ điều chỉnh giá, trong đó mặt hàng xăng Ron 95 có 12 lần tăng và 9 lần giảm, mặt hàng dầu diesel và dầu hỏa có 10 lần tăng và 11 lần giảm.

Với việc thực hiện chu kỳ điều hành giá 7 ngày/lần như hiện nay mức biến động giá giữa hai lần điều chỉnh cơ bản không lớn, giá xăng dầu trong nước đã cơ bản bám sát diễn biến giá thế giới, các doanh nghiệp đã chủ động tính toán được mức giá, lên kế hoạch nhập hàng theo phân giao tổng nguồn tối thiểu năm 2024 của Bộ Công Thương và kế hoạch đăng ký theo từng Quý, nguồn cung xăng dầu cơ bản được đảm bảo.

Do đó tác động của điều chỉnh giá bán xăng dầu lên tình hình kinh tế xã hội không lớn, rất ít khi phải dùng đến Quỹ Bình ổn giá xăng dầu để bình ổn giá xăng dầu, góp phần thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa các chủ thể kinh doanh và sử dụng xăng dầu.

5. Rà soát, hoàn thiện quy định pháp luật về kinh doanh xăng dầu

- Về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu

Bộ Công Thương đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Xây dựng Nghị định thay thế các Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, Nghị định số 80/2023/NĐ-CP

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực Chính phủ tại Thông báo số 172/TB-VPCP ngày 14/10/2023 của VPCP, tháng 12/2023, Bộ đã ban hành các văn bản gửi các bộ ngành, doanh nghiệp, địa phương đề nghị rà soát, đánh giá quy định hiện hành về kinh doanh xăng dầu; đồng thời thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định thay thế các Nghị định về kinh doanh xăng dầu (Nghị định thay thế).

Trên cơ sở rà soát, đánh giá, Bộ đã chủ động xây dựng dự thảo Nghị định; họp Tổ biên tập và một số chuyên gia; họp lấy ý kiến Ban soạn thảo. Ngày 27/3/2024 có văn bản gửi VPCP đề nghị đăng dự thảo Tờ trình và Nghị định lên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ lấy ý kiến rộng rãi của các tổ chức, cá nhân; ngày 01/4/2024 có văn bản gửi lấy ý kiến của các Ủy ban, các Ban, Bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, Hiệp hội Xăng dầu, VCCI. Hiện nay, Bộ đang tổng hợp ý kiến góp ý để hoàn thiện trình Chính phủ trong quý II/2024.

6. Xây dựng các định mức hao hụt trong quản lý mặt hàng xăng, dầu

Căn cứ quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 499/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV, Bộ Công Thương đã tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực hiện Thông tư số 43/2015/TT-BCT ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định tỷ lệ hao hụt xăng dầu trong hoạt động kinh doanh xăng dầu, cụ thể như sau:

- Với nhận thức các nội dung của Thông tư số 43/2015/TT-BCT là vấn đề rất khó, phức tạp, liên quan đến cơ sở, phương tiện kỹ thuật của doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, nhiều đối tượng chịu tác động, kể cả giá thành của sản phẩm, do đó, cần thời gian để rà soát đánh giá cụ thể, chi tiết (việc xây dựng và ban hành Thông tư số 43/2015/TT-BCT thay thế Quyết định 758/VT-QĐ ngày 15 tháng 4 năm 1986 của Bộ trưởng Bộ Vật tư đã trải qua thời gian hơn 29 năm). Bộ Công Thương đã ban hành Công văn số 8601/BCT-KHCN ngày 31 tháng 12 năm 2022 gửi các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh xăng dầu đề nghị báo cáo tình hình thực hiện Thông tư số 43/2015/TT-BCT ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương quy định tỷ lệ hao hụt xăng dầu trong hoạt động kinh doanh xăng dầu.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức làm việc giữa Đoàn công tác của Bộ Công Thương với một số doanh nghiệp đầu mối kinh doanh xăng dầu tại các khu vực miền Bắc, miền Trung và miền Nam để thu thập những thông tin, số liệu từ thực tiễn phục vụ công tác đánh giá tổng thể tình hình triển khai thực hiện Thông tư số 43/2015/TT-BCT.

- Nhằm đáp ứng tính cấp thiết của nhiệm vụ, đảm bảo cơ sở khoa học để xây dựng và đề xuất quy định kỹ thuật, xác định chỉ tiêu kỹ thuật về tỷ lệ hao hụt xăng dầu phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, trình độ và yêu cầu quản lý trong giai đoạn hiện nay, Bộ Công Thương giao cho đơn vị triển khai

nhiệm vụ khoa học công nghệ “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để xác định tỷ lệ hao hụt xăng dầu trong hoạt động kinh doanh xăng dầu” vào kế hoạch bổ sung nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ thực hiện từ năm 2023 theo Quyết định số 3153/QĐ-BCT ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương).

Hiện nay, Bộ Công Thương đang tích cực tổ chức triển khai xây dựng Nghị định thay thế các Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, Nghị định số 80/2023/NĐ-CP. Nghị định này là căn cứ pháp lý để xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tỷ lệ hao hụt xăng dầu trong hoạt động kinh doanh xăng dầu. Do vậy, trong thời gian tới, Bộ Công Thương tiếp tục triển khai công tác đề rà soát, chỉnh sửa, bổ sung “Thông tư số 43/2015/TT-BCT ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định tỷ lệ hao hụt xăng dầu trong hoạt động kinh doanh xăng dầu”, cụ thể như sau:

- Đôn đốc, giám sát đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, chất lượng nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để xác định tỷ lệ hao hụt xăng dầu trong hoạt động kinh doanh xăng dầu” làm cơ sở khoa học để xây dựng và đề xuất quy định kỹ thuật, xác định chỉ tiêu kỹ thuật về tỷ lệ hao hụt xăng dầu phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật, trình độ và yêu cầu quản lý trong giai đoạn hiện nay.

- Nghiên cứu sự cần thiết, căn cứ pháp lý, nội dung chính cần sửa đổi, bổ sung Thông tư số 43/2015/TT-BCT để đưa vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương (dự kiến thực hiện năm 2025).

7. Tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, các trường hợp đầu cơ, găm hàng và tăng giá bất hợp lý, trái quy định

Bám sát, triển khai chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo 389 quốc gia, Tổng cục Quản lý thị trường - Bộ Công Thương, lực lượng Quản lý thị trường đã tăng cường các hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, các trường hợp đầu cơ, găm hàng và tăng giá bất hợp lý, trái quy định, cụ thể: (i) Tích cực thực hiện các biện pháp nghiệp vụ đối với danh sách, địa điểm các cửa hàng bán lẻ xăng dầu, thương nhân kinh doanh xăng dầu, điểm lưu kho, bồn chứa, địa điểm tồn trữ xăng trên địa bàn, phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi vi phạm trong hoạt động kinh doanh xăng dầu; (ii) Xác minh, làm rõ với các cửa hàng bán lẻ xăng dầu tạm dừng, ngưng hoạt động để ghi nhận các lý do trong ngày, đối với trường hợp các lý do đưa ra không phù hợp, phát hiện hành vi vi phạm kiến nghị Sở Công Thương thu hồi giấy chứng nhận cửa hàng bán lẻ xăng dầu; (iii) thực hiện giám sát 24/24, làm việc với các cây xăng để không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, đóng cửa, nếu để xảy ra tình trạng thiếu hàng, đóng cửa đề nghị xác minh, làm rõ ngay lập tức.

Bộ cũng đã tích cực triển khai hoạt động kiểm tra việc duy trì điều kiện kinh doanh xăng dầu đối với các Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu/thương nhân phân phối xăng dầu. Ngay từ tháng 01 năm 2024, Bộ Công Thương đã có 02 văn bản gửi thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu/thương nhân phân phối xăng dầu, cụ thể:

- Công văn số 443/BCT-TTTN ngày 19 tháng 01 năm 2024 gửi các thương nhân phân phối xăng dầu về việc kiểm tra, rà soát hiện trạng và điều kiện cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu.

- Công văn số 444/BCT-TTTN ngày 19 tháng 01 năm 2024 gửi các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu về việc kiểm tra, rà soát hiện trạng và điều kiện cấp Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu/Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu.

Trên cơ sở báo cáo của thương nhân kinh doanh xăng dầu theo yêu cầu tại 02 văn bản nêu trên, Bộ Công Thương đã tiến hành rà soát, kiểm tra và đã ban hành Quyết định thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu đối với 14 thương nhân và đang tiếp tục kiểm tra việc duy trì điều kiện đối với 19 thương nhân phân phối xăng dầu, nếu phát hiện vi phạm sẽ xử lý theo quy định.

8. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến trong quản lý, điều hành thị trường xăng, dầu

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, Ban cán sự đảng Bộ Công Thương đã ban hành Nghị quyết số 42-NQ/BCSD, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Công Thương để thực hiện nhiệm vụ “Ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức quản lý nhà nước trong điều hành kinh doanh xăng dầu”. Trên cơ sở đó, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1981/QĐ-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng, triển khai Đề án Chuyển đổi số trong công tác quản lý xăng dầu của Bộ Công Thương.

Đến nay, hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh xăng dầu quốc gia (Giai đoạn 1) tại website chính thức của Hệ thống (quanlyxangdau.moit.gov.vn) đã đưa vào vận hành từ tháng 01/2023 (thực hiện áp dụng đối với các thương nhân đầu mối sản xuất, đầu mối kinh doanh, phân phối và tổng đại lý có hệ thống phân phối trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên trên toàn quốc, trong đó mỗi doanh nghiệp được cấp một tài khoản và mật khẩu đăng nhập riêng để đảm bảo tính bảo mật).

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương các địa phương chỉ đạo, đôn đốc các thương nhân nêu trên nghiêm túc thực hiện công tác báo cáo tại Hệ thống điều hành và quản lý xăng dầu quốc gia; hướng đến triển khai tiếp Giai đoạn 2 của Hệ thống cơ sở dữ liệu trong các năm tiếp theo, góp phần đáp ứng yêu cầu quản lý và điều hành xăng dầu của Bộ Công Thương trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ.

9. Về công tác quản lý thị trường

9.1. Tình hình thực hiện

Bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia và Bộ Công Thương đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc toàn lực lượng triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp để ngăn chặn tình trạng vận chuyển, buôn bán hàng nhập lậu, hàng giả, hàng gian lận thương mại, kém chất lượng, không đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần bình ổn thị trường và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp làm ăn chân chính và người tiêu dùng, đặc biệt, vào dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024.

Theo đó, lực lượng quản lý thị trường (QLTT) cả nước đã xây dựng và triển khai các phương án, kế hoạch kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm, làm tốt công tác quản lý địa bàn, chú trọng kiểm tra, xử lý các vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận xã hội; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ đối với hàng hóa nhập lậu, hàng giả, gian lận thương mại, hàng kém chất lượng và việc niêm yết giá, bán đúng giá niêm yết, các hành vi lợi dụng tình hình khan hiếm hàng hóa trên thị trường để đầu cơ, găm hàng hoặc lợi dụng dịch bệnh để định giá bán hàng hóa bất hợp lý, đặc biệt là đối với mặt hàng xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, thực phẩm, trang thiết bị y tế. Đồng thời, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về các lĩnh vực trong hoạt động thương mại đối với các cơ sở kinh doanh, góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, hạn chế sai phạm của các đối tượng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, bình ổn thị trường và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp làm ăn chân chính và người tiêu dùng.

Về kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm năm 2023, lực lượng QLTT đã thanh tra, kiểm tra 71.928 vụ (tăng 1,4% so với cùng kỳ năm 2022), phát hiện, xử lý 52.351 vụ vi phạm (tăng 19%); chuyển cơ quan điều tra 174 vụ có dấu hiệu tội phạm (tăng 37%). Thu nộp NSNN trên 501 tỷ đồng (tăng 2,2%). *Riêng Đợt cao điểm Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024*: Từ ngày 20/11/2023 đến ngày 29/02/2024, lực lượng QLTT kiểm tra 14.440 vụ (tăng 8,3% so với cùng kỳ năm 2023), phát hiện, xử lý trên 12.060 vụ vi phạm (tăng 7,8% so với cùng kỳ năm 2023). Thu nộp ngân sách nhà nước trên 138 tỷ đồng (tăng 41% so với cùng kỳ năm 2023), trị giá hàng hóa vi phạm trên 165 tỷ đồng (tăng 111% so với cùng kỳ năm 2023); chuyển cơ quan điều tra 60 vụ có dấu hiệu tội phạm. *Riêng Quý I năm 2024*: Từ ngày 15/12/2023 đến 13/3/2024: lực lượng QLTT phát hiện, xử lý 10.635 vụ vi phạm, thu nộp ngân sách trên 120 tỷ đồng; trị giá hàng hóa vi phạm trên 54 tỷ đồng; chuyển cơ quan điều tra 49 vụ có dấu hiệu tội phạm.

Về công tác hoàn thiện thể chế: giai đoạn vừa qua, thông qua thực tiễn hoạt động, Bộ Công Thương đã kiến nghị, tham mưu, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành 05 Nghị định và 12 Thông tư về tổ chức, hoạt động của lực lượng QLTT. Năm 2024, Bộ Công Thương được giao xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 16/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương

mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Nghị định sửa đổi Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí. Đến nay, Bộ Công Thương đã hoàn thành dự thảo Tờ trình và dự thảo 2 của Nghị định và ban hành các văn bản số 1551/BCT-TCQLTT và 1552/BCT-TCQLTT ngày 12 tháng 3 năm 2024 gửi Công thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan để xin ý kiến góp ý rộng rãi.

9.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: người đứng đầu một số đơn vị, địa phương chưa quan tâm, chỉ đạo quyết liệt; một bộ phận cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, cá biệt có trường hợp “bảo kê” cho các hành vi vi phạm pháp luật; cơ chế, chính sách còn bất cập, sơ hở, bị các đối tượng lợi dụng; việc trao đổi thông tin giữa các ngành, lực lượng, đơn vị về công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả còn hình thức, chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp.

9.3. Giải pháp chống buôn lậu, hàng giả, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về đẩy mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới, các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389 quốc gia, trong đó tập trung làm tốt những nội dung chủ yếu sau:

Thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước nhằm đấu tranh, ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả ngay trong chính các lực lượng chức năng, xây dựng nội bộ trong sạch vững mạnh; đề cao, gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ; đồng thời, chấn chỉnh, xử lý kịp thời các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tiếp tay, bảo kê, bao che cho đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Làm tốt công tác nghiệp vụ, bảo đảm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, nhất là các mặt hàng ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng; trao đổi, chia sẻ thông tin, phối hợp giữa các lực lượng chức năng giám sát chặt chẽ các lô hàng chuyển khẩu, chuyên cảng, tạm nhập, tái xuất, hàng hóa kinh doanh có điều kiện, thuế suất cao...; Tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thương mại điện tử; phát hiện, xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng hoạt động thương mại điện tử để buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tăng cường phối hợp kết nối, chia sẻ thông tin phù hợp với tình hình mới; công khai số điện thoại, đường dây nóng để bảo đảm tiếp nhận, xử lý kịp thời tin báo từ quần chúng nhân dân.

Tuyên truyền, phản ánh kịp thời tình hình, kết quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; các biểu hiện tiêu cực, bất cập của các cơ quan chức năng; giúp người dân nhận biết, phân biệt hàng giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc; không tham gia, tiếp tay cho hoạt động buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và các hành vi lợi dụng dịch bệnh để đầu cơ, găm hàng, tăng giá hàng hóa bất hợp lý...

10. Xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu để thực hiện trên toàn quốc, làm cơ sở cho việc đấu tranh, ngăn chặn hàng giả trong thương mại điện tử; đẩy mạnh kiểm soát hoạt động thương mại điện tử để ngăn chặn, xử lý việc buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, trốn, lậu thuế

10.1. Về xây dựng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu

Bộ Công Thương đã xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu trên Cổng thông tin quản lý hoạt động thương mại điện tử (TMĐT) và phân quyền cho các Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường và đội Quản lý thị trường các địa phương để tra cứu thông tin phục vụ công tác đấu tranh chống hàng giả, hàng kém chất lượng, trốn, lậu thuế trong TMĐT, cụ thể:

- Hệ thống cơ sở dữ liệu Cổng thông tin quản lý hoạt động TMĐT tại địa chỉ online.gov.vn và phân quyền cho các Sở Công Thương, Cục Quản lý thị trường và đội Quản lý thị trường các địa phương để tra cứu thông tin phục vụ công tác đấu tranh chống hàng giả trong TMĐT, cụ thể như:

- Cơ sở dữ liệu về thương nhân, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động TMĐT;

- Cơ sở dữ liệu về các website TMĐT bán hàng;

- Cơ sở dữ liệu về các website cung cấp dịch vụ TMĐT, bao gồm: Sàn giao dịch TMĐT, website Khuyến mại trực tuyến, website đấu giá trực tuyến;

- Cơ sở dữ liệu về các ứng dụng TMĐT bán hàng;

- Cơ sở dữ liệu về các ứng dụng cung cấp dịch vụ TMĐT, bao gồm: Sàn giao dịch TMĐT, ứng dụng Khuyến mại trực tuyến, ứng dụng đấu giá trực tuyến;

- Cơ sở dữ liệu về Hoạt động đánh giá tín nhiệm trong TMĐT;

- Cơ sở dữ liệu về Hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực hợp đồng điện tử;

- Cơ sở dữ liệu về Báo cáo tình hình hoạt động TMĐT của các thương nhân, tổ chức tham gia hoạt động TMĐT;

- Cơ sở dữ liệu về sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp tại các địa phương;
- Cơ sở dữ liệu về các phản ánh, khiếu nại của người tiêu dùng đối với các website/ứng dụng TMĐT vi phạm.

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục nâng cấp, bổ sung các tính năng giúp công tác quản lý TMĐT ở các địa phương được thuận tiện hơn.

Bên cạnh đó, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2023 về đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển TMĐT, chống thất thu thuế, bảo đảm an ninh tiền tệ, Cục TMĐT và KTS đang tiếp tục xây dựng và sớm đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu dùng chung về TMĐT phục vụ công tác quản lý thuế, hải quan và các công tác quản lý nhà nước khác theo yêu cầu của Chính phủ (Thời hạn hoàn thành chậm nhất trong năm 2025).

10.2. Ngăn chặn hàng giả trong thương mại điện tử; đẩy mạnh kiểm soát hoạt động thương mại điện tử

Công tác kiểm soát hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc trên không gian mạng phức tạp, khó khăn do phương thức, thủ đoạn hoạt động của đối tượng vi phạm trong TMĐT ngày càng tinh vi. Bộ Công Thương đã tích cực thực hiện những giải pháp cụ thể:

- Tham mưu Chính phủ triển khai các quy định về bảo vệ người tiêu dùng trên môi trường TMĐT trong các văn bản như Nghị định số 52/2013/NĐ-CP, được sửa đổi tại Nghị định số 85/2021/NĐ-CP về TMĐT.

- Nâng cấp các quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng thông qua Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi) năm 2023. Theo đó, yêu cầu cho phép người tiêu dùng phản hồi, đánh giá về người bán, về chất lượng hàng hóa, dịch vụ; chủ các nền tảng số trung gian xác thực được danh tính của người bán hàng trên mạng và phải công bố công khai đầu mỗi giải quyết các vấn đề liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng...

- Bộ Công Thương xây dựng dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; theo đó, hướng dẫn cụ thể các quy định liên quan đến bảo vệ người tiêu dùng giao dịch trên các nền tảng số, nền tảng số trung gian;

- Thực hiện số hóa việc tiếp nhận kiến nghị, thực hiện giải quyết yêu cầu và có phản hồi tới người tiêu dùng thông qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động TMĐT tại địa chỉ www.online.gov.vn và hệ thống tổng đài bảo vệ người tiêu dùng.

Thông qua Cổng thông tin Quản lý hoạt động TMĐT, Bộ Công Thương tiếp nhận và xử lý các phản ánh về các hành vi vi phạm chính như: không đăng ký, thông báo website/ứng dụng, cung cấp sản phẩm không đảm bảo chất lượng, giả mạo doanh nghiệp khác nhằm lừa đảo khách hàng (năm 2022 xử lý 265 lượt phản ánh, năm 2023 xử lý 241 lượt phản ánh).

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối hợp với cơ quan liên quan hoàn thiện dự thảo Nghị định hướng dẫn Luật sửa đổi Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn doanh nghiệp nâng cao tinh thần tuân thủ pháp luật và bảo vệ người tiêu dùng trên không gian mạng; Tích cực chủ động rà soát các website/ứng dụng TMĐT trong việc thực hiện các trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Tăng cường thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”

Triển khai Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025 (được phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ), Trong Quý I/2024, Bộ Công Thương đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Cuộc vận động và kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Cuộc vận động và Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo liên ngành thực hiện Đề án.

Bộ cũng đã có văn bản gửi các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo sơ kết 3 năm giai đoạn 2021-2023 triển khai thực hiện Đề án. Trong thời gian tới sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai các nhiệm vụ thực hiện Đề án.

12. Tăng cường hợp tác quốc tế về thương mại, có giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, nhất là các mặt hàng nông sản

Thời gian qua hoạt động xuất khẩu nông - thủy sản vẫn đối mặt với nhiều khó khăn do tác động từ tình hình thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, khó lường; tổng cầu suy giảm; rủi ro từ các cuộc xung đột địa chính trị; chính sách kinh tế và thương mại của các nền kinh tế lớn... gây gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, gia tăng chi phí sản xuất, vận chuyển, lưu thông hàng hoá.

Để hỗ trợ hoạt động thúc đẩy tiêu thụ, lưu thông và xuất khẩu nông sản diễn ra thuận lợi, Bộ Công Thương đã tích cực vào cuộc và triển khai kịp thời nhiều giải pháp, trong đó, đặc biệt chú trọng đến công tác tăng cường hợp tác quốc tế về thương mại, có giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, nhất là các mặt hàng nông sản, cụ thể:

i) Theo dõi sát tình hình, cập nhật, tổng hợp thông tin thị trường trong và ngoài nước đối với nông sản để tìm kiếm thị trường có tiềm năng xuất khẩu, đồng thời cung cấp cho các địa phương để nghiên cứu, phối hợp tổ chức sản xuất, cơ cấu sản phẩm hợp lý, đáp ứng yêu cầu, tiêu chuẩn của thị trường nhập khẩu và tín hiệu của thị trường.

ii) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và hệ thống Thương vụ Việt Nam tại các nước tổ chức các hoạt động phổ biến thông tin thị

trường, kết nối cung cầu, xúc tiến thương mại, thúc đẩy xuất khẩu, trong đó củng cố hợp tác với các thị trường truyền thống như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU, Hoa Kỳ... đặc biệt là tận dụng lợi thế các hiệp định thương mại tự do như EVFTA, UKVFTA, CPTPP.

iii) Chủ động nắm bắt tình hình áp dụng các biện pháp bảo hộ mậu dịch của các nước nhập khẩu kịp thời thông tin cho các Bộ, ngành, địa phương để đấu tranh có hiệu quả đối với các rào cản kỹ thuật, thương mại bất hợp lý đối với nông, lâm, thủy sản chủ lực. Bên cạnh việc khai thác các thị trường xuất khẩu mà Việt Nam có FTA, việc đảm bảo môi trường cạnh tranh bình đẳng cho các ngành nông nghiệp trong nước trước sức ép của hàng hóa nhập khẩu cũng sẽ được thúc đẩy.

iv) Phối hợp các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ngoại giao trong công tác đàm phán mở cửa thị trường xuất khẩu đặc biệt cho các mặt hàng trái cây và sản phẩm trồng trọt.

Năm 2023, xuất khẩu nhóm hàng nông sản, thủy sản có sự phục hồi tốt, đạt kim ngạch xuất khẩu là 32,5 tỷ USD, tăng 5,3% so với năm 2022. Trong Quý I năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu nhóm nông, lâm, thủy sản ước đạt 8,46 tỷ USD, tăng 23,8% so với cùng kỳ năm 2023, chiếm 9,09% tổng kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Trong thời gian tới, Bộ Công Thương sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và các địa phương sản xuất nông sản lớn đẩy mạnh công tác thông tin thị trường, xúc tiến thương mại, đàm phán mở cửa thị trường đối với các sản phẩm nông sản của Việt Nam, thúc đẩy xuất khẩu nông sản theo hướng chính ngạch, giá trị gia tăng cao, xây dựng và quảng bá thương hiệu nông sản Việt Nam.

13. Có chính sách, giải pháp giải quyết tình trạng ùn ứ hàng hóa, nhất là hàng nông sản tại các cửa khẩu và đẩy nhanh việc chuyển từ xuất khẩu tiểu ngạch sang xuất khẩu chính ngạch với lộ trình thực hiện cụ thể.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022, Bộ Công Thương đã có văn bản số 373/BCT-XNK báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc thúc đẩy xuất khẩu qua các cửa khẩu biên giới giáp Trung Quốc theo hình thức chính ngạch.

Đến ngày 27 tháng 7 năm 2022, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 2538/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành đối với các kiến nghị của Bộ Công Thương tại văn bản số 373/BCT-XNK nêu trên.

Triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành tại Văn bản số 2538/VPCP-KTTH, ngày 30 tháng 12 năm 2022, Bộ Công Thương đã có văn bản số 8481/BCT-XNK báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc đề xuất xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới.

Ngày 04 tháng 02 năm 2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 643/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về đề xuất của Bộ Công Thương tại văn bản số 8481/BCT-XNK nêu trên. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại văn bản số 643/VPCP-KTTH, Bộ Công Thương đã khẩn trương xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về hoạt động thương mại biên giới theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Sau khi nhận được ý kiến thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 14/2018/NĐ-CP của Bộ Tư pháp, ngày 27 tháng 12 năm 2023, Bộ Công Thương đã có Tờ trình số 9235/TTr-BCT báo cáo Chính phủ về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung. Ngày 29 tháng 01 năm 2024, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 707/VPCP-KTTH thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về dự nêu trên. Triển khai ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái, ngày 29 tháng 02 năm 2024, Bộ Công Thương đã tổ chức buổi làm việc với các Bộ: Tư pháp, Ngoại giao, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thống nhất các nội dung tiếp thu, giải trình đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2018/NĐ-CP.

Bộ Công Thương đã ban hành văn bản số 2107/BCT-XNK ngày 01 tháng 4 năm 2024 đề nghị các Bộ: Tư pháp, Ngoại giao, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị định đã hoàn thiện nêu trên trước khi trình Chính phủ (ý kiến gửi về Bộ Công Thương trước ngày 10 tháng 4 năm 2024).

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Văn bản số 267/XNK-TMQT đề nghị văn phòng các Bộ: Tư pháp, Ngoại giao, Tài chính báo cáo Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị chức năng trực thuộc sớm có văn bản trả lời theo đề nghị của Bộ Công Thương tại văn bản số 2107/BCT-XNK nêu trên.

14. Phòng, chống các hành vi tiêu cực trong xuất, nhập khẩu hàng hóa

Nhiệm vụ phòng, chống các hành vi tiêu cực trong xuất nhập khẩu hàng hoá luôn được Bộ Công Thương quan tâm, theo dõi. Bộ đã tham mưu cho Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2022 phê duyệt Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hoá đến năm 2030. Một trong các nhóm giải pháp được đề ra là: Hoàn thiện thể chế, tăng cường quản lý nhà nước trong tổ chức hoạt động xuất nhập khẩu nhằm tạo thuận lợi thương mại, chống gian lận thương mại và hướng tới thương mại công bằng.

Trong thời gian qua, Bộ Công Thương tích cực quan tâm triển khai thực hiện công tác phòng chống gian lận xuất xứ đối với hàng hóa xuất khẩu. Nhiệm vụ này được thực hiện thường xuyên thông qua các hoạt động xác minh, kiểm

tra xuất xứ hàng hóa theo kế hoạch hàng năm hoặc khi có phát hiện nghi vấn, cần tiến hành kiểm tra.

15. Thường xuyên cập nhật thông tin tình hình trong nước và quốc tế để người dân, doanh nghiệp chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất, tiến độ thu hoạch và điều tiết lượng hàng hóa vận chuyển lên các cửa khẩu

Trong thời gian qua, Bộ Công Thương đã triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động cung cấp thông tin về thị trường, ngành hàng, đặc biệt là các thị trường xuất khẩu mục tiêu quan trọng và một số thị trường mới còn nhiều dư địa khai thác cho địa phương, hiệp hội và trên 10.000 doanh nghiệp, tiêu biểu là một số hoạt động như sau:

- Tổ chức trên 60 phiên tư vấn xuất khẩu theo hình thức trực tuyến cung cấp thông tin liên quan đến các cam kết quốc tế về các sản phẩm xuất khẩu, nhập khẩu, quy định, tiêu chuẩn, điều kiện xuất nhập khẩu với các sản phẩm xuất khẩu Việt Nam có thế mạnh và tiềm năng (lúa gạo, chè, thanh long, hạt điều, thủy sản, đồ gỗ, sản phẩm công nghiệp...) của các nước/thị trường trên thế giới (Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Úc, Thụy Sĩ, châu Phi, châu Âu, châu Mỹ...);

- Tổ chức định kỳ hàng tháng chuỗi hội nghị giao ban xúc tiến thương mại (XTTM) với hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài theo các chuyên đề tổng hợp về thị trường, theo nhóm thị trường và theo nhóm ngành xuất khẩu nhằm cung cấp thông tin về chính sách đối với các mặt hàng sản phẩm xuất-nhập khẩu, nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng tại các thị trường xuất khẩu và thông tin có tính dự báo về những yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu Việt Nam với sự tham dự 63 Thương vụ, Chi nhánh Thương vụ Việt Nam và 03 Văn phòng XTTM tại nước ngoài, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các địa phương, hiệp hội ngành hàng.

- Phát hành 24 kỳ Bản tin xuất khẩu định kỳ 2 tuần/số với các chuyên đề nóng, mang tính thời sự cao với các thông tin về các sự kiện XTTM, xuất nhập khẩu, chính sách mới...

- Xây dựng và phát hành chuỗi Chương trình Nhịp cầu Thương vụ năm 2022 và năm 2023 phát sóng hàng tuần trên kênh VTV1 – Đài Truyền hình Việt Nam nhằm tạo thêm kênh cung cấp thông tin về yêu cầu về chất lượng sản phẩm, mẫu mã, các quy chuẩn tiêu chuẩn tại các thị trường trên thế giới, giúp cho các doanh nghiệp nắm rõ hơn về nhu cầu, thị hiếu, đáp ứng yêu cầu của thị trường,...

Thông qua hệ thống Văn phòng XTTM Việt Nam tại nước ngoài gồm 03 Văn phòng XTTM/Trung tâm Giới thiệu sản phẩm Việt Nam được đặt các thị trường xuất khẩu trọng điểm là Hoa Kỳ và Trung Quốc, Cục XTTM đã hỗ trợ tích cực cho các địa phương và doanh nghiệp Việt Nam trong việc tìm kiếm bạn hàng, tìm hiểu thị trường, chính sách của nước sở tại, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm xuất khẩu, trưng bày và giới thiệu sản phẩm xuất khẩu của

các doanh nghiệp Việt Nam đến các doanh nghiệp nước ngoài, hỗ trợ triển khai hoạt động XTTM tại nước ngoài (như Triển lãm Thủy hải sản Bắc Mỹ, Hội chợ đồ nội ngoại thất High Point Market tại Hoa Kỳ, Hội chợ Trung Quốc – ASEAN, Hội chợ Nhập khẩu quốc tế Trung Quốc,...) cũng như liên hệ, phối hợp với các cơ quan thương mại, cơ quan XTTM nước sở tại kết nối đối tác xuất nhập khẩu nước ngoài với các doanh nghiệp trong nước.

Đồng thời, các Văn phòng XTTM Việt Nam tại nước ngoài cũng cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp nước ngoài, các tổ chức XTTM nước ngoài về chính sách thương mại, xuất nhập khẩu, các Hội chợ, triển lãm thương mại quốc tế tại Việt Nam (như Hội chợ Vietnam Expo, Triển lãm Vietnam Foodexpo,...) để tham dự, hỗ trợ tìm kiếm đối tác trong nước cho các doanh nghiệp nước sở tại có mong muốn trực tiếp tìm hiểu kinh doanh, tạo lập quan hệ thương mại và đầu tư vào Việt Nam,...

16. Phối hợp với các địa phương và Hiệp hội ngành hàng trong công tác thông tin thị trường, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp nắm bắt, tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do FTA song phương và đa phương mà Việt Nam đã ký kết để thúc đẩy xuất khẩu

Song song với công tác thông tin thị trường quốc tế nêu trên, để hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng ưu đãi từ các FTA, trong khung khổ Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại (XTTM) hàng năm, Bộ Công Thương đã ưu tiên phê duyệt hoạt động XTTM hỗ trợ doanh nghiệp khai thác hiệu quả các FTA (đặc biệt là các FTA thế hệ mới như EVFTA, CPTPP, RCEP và các FTA khác), đa dạng hóa thị trường xuất nhập khẩu với các nội dung hoạt động đa dạng như hoạt động hội chợ, triển lãm, các đoàn giao dịch thương mại, hội nghị quốc tế, tư vấn thị trường, kết nối nhà cung ứng với nhà nhập khẩu, nhà phân phối. Trong đó có nhiều các hoạt động XTTM có quy mô lớn, tính lan tỏa rộng và duy trì sự hiện diện của Việt Nam trên các sân chơi lớn phù hợp với tình hình thực tế của thị trường cũng như tăng cường quảng bá, giới thiệu sản phẩm Việt Nam đến các bạn hàng quốc tế như: Triển lãm Vietnam Foodexpo, Triển lãm quốc tế ngành dệt may và công nghệ dệt may Việt Nam (VIATT), Hội chợ Trung Quốc – ASEAN (CAEXPO), Hội chợ Nhập khẩu quốc tế Thượng Hải tại Trung Quốc, Hội chợ ANUGA tại Đức, Hội chợ Thương mại Việt - Lào, Triển lãm thủy sản toàn cầu Barcelona tại Tây Ban Nha,...

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương đã tiếp tục tổ chức chuỗi hội nghị giao ban XTTM với hệ thống Thương vụ Việt Nam ở nước ngoài định kỳ hàng tháng theo các chuyên đề tổng hợp về thị trường, theo nhóm thị trường và theo nhóm ngành xuất khẩu nhằm cung cấp thông tin về chính sách đối với các mặt hàng sản phẩm xuất-nhập khẩu, nhu cầu, thị hiếu của người tiêu dùng tại các thị trường xuất khẩu và thông tin có tính dự báo về những yếu tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của hàng hóa xuất khẩu Việt Nam với sự tham dự 63 Thương vụ, Chi nhánh Thương vụ Việt Nam và 03 Văn phòng XTTM tại nước

ngoài, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các địa phương, hiệp hội ngành hàng.

Theo đó, trong Quý I/2024, Bộ Công Thương tổ chức 03 hội nghị với các chủ đề lần lượt là “Đẩy mạnh công tác XTTM phát triển thị trường 2024”, “Đánh giá tình hình xuất khẩu và định hướng công tác xúc tiến thương mại phát triển thị trường Gạo năm 2024”, “Xúc tiến thương mại thúc đẩy thương mại biên giới” và đã thu hút sự tham gia, theo dõi của đông đảo các địa phương, hiệp hội ngành hàng và doanh nghiệp.

Đồng thời, Bộ Công Thương cũng phối hợp với các địa phương, hiệp hội ngành hàng tăng cường hoạt động XTTM theo hướng đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, giữ vững, củng cố các thị trường truyền thống, khai thác hiệu quả của các FTA đã ký kết, tiếp tục mở rộng các thị trường mới, tiềm năng,...

Các hoạt động XTTM nêu trên đã hỗ trợ hàng nghìn lượt doanh nghiệp Việt Nam tham gia hưởng lợi trực tiếp (chưa tính các doanh nghiệp được hưởng lợi thông qua việc tiếp cận từ các phương tiện thông tin đại chúng) trong đó rất nhiều doanh nghiệp đạt được các thỏa thuận ban đầu với đối tác nhập khẩu, ký kết hợp đồng xuất khẩu hàng hóa, các biên bản ghi nhớ có giá trị, qua đó giúp củng cố vị trí và tham gia sâu trong chuỗi giá trị toàn cầu.

17. Chú trọng phát triển thị trường trong nước, vận động hệ thống phân phối tập đoàn bán lẻ, siêu thị đẩy mạnh thu mua, chế biến, tiêu thụ trong chuỗi cung ứng, chú trọng giới thiệu, phân phối sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử

Thực hiện Đề án Phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021-2025 (được phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ), Bộ đã ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Cuộc vận động và kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Chương trình hành động của Bộ Công Thương thực hiện Cuộc vận động và Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc BCD liên ngành thực hiện Đề án.

Bộ Công Thương đã lồng ghép vận động các hệ thống phân phối, tập đoàn bán lẻ, siêu thị đẩy mạnh thu mua, chế biến, tiêu thụ trong chuỗi cung ứng thông qua các Hội nghị kết nối cung cầu, truyền thông về các nội dung quảng bá hàng Việt Nam có chất lượng, doanh nghiệp Việt Nam uy tín.

18. Có chính sách, giải pháp giải quyết tình trạng ùn ứ hàng hóa, nhất là hàng nông sản tại các cửa khẩu và đẩy nhanh việc chuyển từ xuất khẩu tiểu ngạch sang xuất khẩu chính ngạch với lộ trình thực hiện cụ thể.

Trong năm 2023 và đầu năm 2024, Bộ Công Thương đã đề xuất trao đổi các nội dung liên quan tới thúc đẩy hợp tác thương mại, thúc đẩy phía Trung Quốc mở rộng nhập khẩu hàng hóa, nhất là nông sản của Việt Nam trong khuôn khổ các hoạt động như Tổng Bí thư, Chủ tịch Trung Quốc thăm Việt Nam tháng 12/2023, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ thăm Trung Quốc tháng 4/2024.

Riêng trong tháng 12/2023, Bộ Công Thương đã tiếp tục phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong đàm phán, tiến đến ký kết được thêm 01 văn kiện là Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với dưa hấu xuất khẩu từ Việt Nam sang Trung Quốc.

- Tháng 11/2023, trong khuôn khổ Kỳ họp lần thứ 12 Ủy ban Hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam – Trung Quốc tổ chức tại Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã đề nghị Bộ trưởng Bộ Thương mại Trung Quốc quan tâm, thúc đẩy các cơ quan chức năng phía Trung Quốc đẩy nhanh tiến độ mở cửa thị trường cho nông thủy sản của Việt Nam bao gồm các quả có múi, bơ, dưa, na, roi, thảo quả đồng thời sớm hoàn tất việc ký kết Nghị định thư về yêu cầu kiểm dịch đối với một số trái cây đã được xuất khẩu theo diện truyền thống; thúc đẩy mở rộng địa điểm giám sát hải quan chỉ định nhập khẩu lương thực, trái cây, thủy sản tại các cửa khẩu biên giới với Việt Nam, bao gồm cho phép nhập khẩu thủy sản qua cửa khẩu đường sắt Bằng Tường và nhập khẩu trái cây qua cửa khẩu đường sắt Hà Khẩu; Tháo gỡ khó khăn cho xuất khẩu tôm hùm bông của Việt Nam.

Chính phủ trân trọng báo cáo và xin nghiêm túc tiếp thu ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội việc thực hiện các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn từ đầu nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV đến hết năm 2023 thuộc lĩnh vực Công Thương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tổng Thư ký Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Vụ Hoạt động giám sát – VPQH;
- Vụ Hành chính – VPQH;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KTTH, QHĐP, V.I, QHQT, TH;
- Lưu: VT, CN (2b).

TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Diên